

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐT
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HNGĐ-ST

Ngày 24/5/2022

" V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con "

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐT, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thị Như Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Xuân Giới
2. Ông Nguyễn Văn Bảy

Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Mạnh Hùng - Thư ký Toà án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh: bà Dương Thị Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 06/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2022, về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2022/QĐST - HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1981; nơi thường trú: thôn TY, xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt
2. Bị đơn: anh Đặng Văn Th, sinh năm: 1975; nơi thường trú: khu 6, phường HY, thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh. Chỗ ở: thôn TY, xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt lần thứ hai, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/01/2022, bản tự khai ngày 04/3/2022 và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ng trình bày: Chị chung sống cùng anh Đặng Văn Th, trên cơ sở tình yêu, tự nguyện, đăng ký kết hôn năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống tại thôn TY, xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống đến đầu năm 2021 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Th không tu chí làm ăn, thường xuyên rượu chè, chửi bới, đánh đập, xúc phạm chị. Vợ chồng chị sống ly thân với nhau từ đó cho đến nay. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình động viên, hòa giải, bản thân chị đã cố gắng để hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Nay chị Ng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, không thể khắc phục được, xin ly hôn với anh Đặng Văn Th để ổn định cuộc sống.

Về con chung: vợ chồng chị có 02 con chung là cháu Đặng Giàu S, sinh ngày 16/6/2018 và Đặng Phú Q, sinh ngày 10/12/2019. Quan điểm của chị khi ly hôn muốn nuôi cả 02 (hai) con chung, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con vì bản thân anh Th hiện nay không đi làm, cuộc sống khó khăn, còn chị làm công nhân công ty giày da, lương tháng từ 7 đến 8 triệu, đủ lo cho cuộc sống của các con.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Đặng Văn Th trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 25/3/2022 như sau: anh và chị Nguyễn Thị Ng đăng ký kết hôn năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống tại thôn TY, xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống đến đầu năm 2021 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do mẹ đẻ chị Ng yêu cầu chị Ng về nhà ở để chăm sóc bà, bỏ anh đau chân, ở một mình không có người chăm sóc. Anh chị đã sống ly thân với nhau từ đầu năm 2021 đến nay, không ai quan tâm đến cuộc sống riêng của ai. Anh vẫn còn tình cảm với chị Ng, nhiều lần khuyên chị Ng quay về chung sống nhưng chị Ng không đồng ý. Đến nay chị Ng cương quyết xin ly hôn với anh, anh đồng ý.

Về con chung: vợ chồng anh có 02 con chung là cháu Đặng Giàu S, sinh ngày 16/6/2018 và Đặng Phú Q, sinh ngày 10/12/2019. Quan điểm của anh khi ly hôn muốn được nuôi con chung Đặng Giàu S, chị Ng nuôi con chung Đặng Phú Q, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Về tài sản chung, nợ chung: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh Đặng Văn Th tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Ngày 25/3/2022, Tòa án đã tiến hành hòa giải tại gia đình chị Ng, thuộc thôn TY, xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, có sự chứng kiến của đại diện chính quyền địa phương.

Theo biên bản xác minh ngày 25/3/2022, tại thôn TY, xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh thể hiện: chị Nguyễn Thị Ng và anh Đặng Văn Th đăng ký kết hôn năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại thôn TY, xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Đến khoảng tháng 11 năm 2021, chị Ng về nhà mẹ đẻ tại thôn Yên Dưỡng, xã HTĐ, thị xã ĐT, anh Th sinh sống tại thôn TY, xã HTĐ, thị xã ĐT. Anh chị hiện đang sống ly thân. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cãi chửi nhau. Anh chị có 02 (hai) con chung: Đặng Giàu S và Đặng Phú Q. Con chung hiện đang ở cùng chị Ng và do chị Ng nuôi dưỡng vì bản thân anh Th hiện không có việc làm, không có thu nhập, sinh hoạt ăn uống hàng ngày phụ thuộc vào bạn bè và hàng xóm chu cấp. Nay chị Ng có đơn yêu cầu xin ly hôn với anh Th, có nguyện vọng được nuôi 02 (hai) con chung sau ly hôn. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Ngày 26/4/2022, Tòa án nhân dân thị xã ĐT đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với chị Ng và anh Th. Mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng anh Th vẫn vắng mặt nên Tòa án đã hoãn phiên tòa vì vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa ngày 24/5/2022 anh Th vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa quá trình tiến hành tố tụng, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn quá trình tham gia tố tụng đã chấp hành và thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn vắng mặt tại các phiên tòa, chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: đề nghị HĐXX chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ng. Giao con chung Đặng Giàu S và Đặng Phú Q cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: chị Nguyễn Thị Ng xin ly hôn anh Đặng Văn Th, chỗ ở hiện tại thôn TY, xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã ĐT, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Đặng Văn Th đã được triệu tập đến phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Ng và anh Đặng Văn Th chung sống với nhau trên cơ sở tình yêu, tự nguyện, có đăng ký kết hôn là cuộc hôn nhân hợp pháp. Mục đích kết hôn là xây dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng bình đẳng, thương yêu, chung thủy, chăm sóc nhau trong cuộc sống. Nhưng từ đầu năm 2021 anh chị bất đồng quan điểm sống, nên phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên va chạm, đánh cãi chửi nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Do không hòa giải được mâu thuẫn, không có tiếng nói chung, nên chị Ng đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống, không ai quan tâm đến cuộc sống riêng của ai. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải, anh Th có quan điểm vẫn còn tình cảm với chị Ng, tuy nhiên không có biện pháp gì khắc phục mâu thuẫn và anh Th đã đồng ý ly hôn. Xét mâu thuẫn vợ chồng chị Ng và anh Th đã kéo dài, trầm trọng, tình yêu không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Ng được ly hôn với anh Th.

[3] Về con chung: chị Ng và anh Th có 02 con chung là Đặng Giàu S, sinh ngày 16/6/2018 và Đặng Phú Q, sinh ngày 10/12/2019. Chị Ng có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con. Anh Th có quan điểm muốn được nuôi con chung Đặng Giàu S, chị Ng nuôi con chung Đặng Phú Q, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai. Tuy nhiên, từ thời điểm anh chị ly thân đến nay hai con chung đều ở cùng chị Ng, do chị Ng chăm sóc. Bản thân chị Ng có việc làm ổn định, thu nhập từ 7 đến 8 triệu đồng một tháng. Anh Th hiện tại không có việc làm, không có thu nhập, thỉnh thoảng đau ốm, phải sống phụ thuộc vào bạn bè và hàng xóm. Nếu giao con chung cho anh Th nuôi dưỡng thì không đảm bảo vì các con chung còn nhỏ,

không thể tự chăm sóc bản thân. Để đảm bảo điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng cho sự phát triển về mọi mặt của con chung, cần chấp nhận nguyện vọng của chị Ng về nuôi con chung, giao cho chị Ng có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục con chung Đặng Giàu S, sinh ngày 16/6/2018 và Đặng Phú Q, sinh ngày 10/12/2019 là phù hợp. Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: do chị Ng thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, khoản 1 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ng

[1]. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Ng được ly hôn với anh Đặng Văn Th.

[2]. Về con chung: giao cho chị Nguyễn Thị Ng có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục con chung là Đặng Giàu S, sinh ngày 16/6/2018 và Đặng Phú Q, sinh ngày 10/12/2019, kể từ tháng 5/2022 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), anh Đặng Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Chị Ng cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Th trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

[3]. Về án phí: chị Nguyễn Thị Ng được miễn án phí dân sự ly hôn sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã ĐT;
- Chi cục THADS thị xã ĐT;
- Các đương sự;
- UBND xã HTĐ (nơi ĐKKH);
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Trần Thị Như Quỳnh

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã ĐT;
- Chi cục THADS thị xã ĐT;
- Các đương sự;
- UBND xã HTĐ (nơi ĐKKH);
- Lưu

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Như Quỳnh

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã ĐT;
- Chi cục THADS thị xã ĐT;
- Các đương sự;
- UBND phường Hưng Đạo (nơi ĐKKH);
- Lưu

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Như Quỳnh

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Trung

Nguyễn Thị Thanh Nhâm

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND thị xã ĐT;*
- *Chi cục THADS thị xã ĐT;*
- *Các đương sự;*
- *Ủy ban nhân dân phường Mạo Khê;*
- *Lưu*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Như Quỳnh

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Trung

Nguyễn Văn Bảy

Trần Thị Như Quỳnh